

**BIÊN BẢN GIẢI TRÌNH**

V/v: Tăng LNST quý 1/2026 trên 10%

KÍNH GỬI: Ủy ban chứng khoán nhà nước

Sở giao dịch chứng khoán Hà nội

Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh xin giải trình về việc Lợi nhuận sau thuế Quý 1 của năm này tăng 20,63% so với quý 1 năm 2025 như sau:

CHỈ TIÊU	Quý I		Tỷ lệ	yếu tố tăng /giảm	
	Năm này	Năm trước	tăng, giảm	hiệu quả	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	197,809,264,897	186,705,963,797			
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	11,000,000				
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>197,798,264,897</b>	<b>186,705,963,797</b>	<b>105.94</b>	<b>11,092,301,100</b>	
4. Giá vốn hàng bán	177,203,731,341	167,879,174,371	105.55	-	9,324,556,970
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20,594,533,556	18,826,789,426			
6. Doanh thu hoạt động tài chính	252,630,196	700,915,312	0.36	-	448,285,116
7. Chi phí tài chính	1,398,049,201	1,391,236,771	1.00	-	6,812,430
- Trong đó: Chi phí lãi vay	1,204,912,628	1,282,701,626			
8. Chi phí bán hàng	4,802,032,882	4,620,741,544	1.04	-	181,291,338
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,087,944,007	4,582,000,833	0.89		494,056,826
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	10,559,137,662	8,933,725,590			
11. Thu nhập khác	63,801,000	78,356,000	0.81	-	14,555,000
12. Chi phí khác	16,213,737	213,757,588	0.08	-	197,543,851
13. Lợi nhuận khác(40=31-32)	47,587,263	(135,401,588)			
14. Phần lãi lỗ trong công ty liên kết, liên doanh					-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10,606,724,925	8,798,324,002			
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2,118,173,282	1,761,333,438			

17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại				-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8,488,551,643	7,036,990,564		
Cộng				1,413,313,221
<b>Chênh lệch</b>				<b>1,413,313,221</b>

Như vậy, LNST quý 1 năm nay tăng chủ yếu tăng doanh thu và giảm chi phí quản lý , mặc dù giá nguyên liệu tăng mạnh .

Ngày 20 tháng 4 năm 2026



**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

**Phan Văn Toàn**

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

**Trần Thị Quế Lâm**